

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 336/2022/HS-PT

Ngày 17 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Hạnh;

Ông Nguyễn Xuân Hùng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang - Thư ký
Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà
Lê Thị Thu Hà - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 17 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 1127A/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Đặng Ngọc C phạm tội “Giết người” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 345/2021/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị kháng cáo:

Đặng Ngọc C, sinh năm 1987, tại Hà Nội. ĐKNKTT: Tổ 1 phường Phú L, quận Hà Đ, TP. Hà Nội; Nơi ở: Số 29 ngõ 12, phường Văn P, quận Hà Đ, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông Đặng Ngọc L1 và bà Đặng Thị H (chết); Gia đình có 02 con, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 10.11.2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 02 của Công an Thành phố Hà Nội; Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định:* Luật sư Nguyễn Quang T, Văn phòng luật sư Đặng S và cộng sự, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Bà Đặng Thị V, sinh năm 1971; địa chỉ số 14 ngõ 12 phố Văn P1, phường Văn P, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Ngọc C là đối tượng nhiều lần sử dụng ma túy nên bị ảo giác. Khoảng 20h40 phút ngày 10/11/2019, C đi bộ ra khỏi nhà tìm người để giết. Khi đi đến Nhà nghỉ Thanh B ở phố Văn P1, phường Phú L, quận Hà Đ, Thành phố Hà Nội thì C đi vào, C thấy bà Đặng Thị V là chủ nhà nghỉ đang ngồi ở giường phía sau quầy lễ tân, giữa quầy lễ tân và khu vực để xe ở tầng 1 có ngăn bằng cửa kính. C đi vào phía bên trong chốt của kính lại, C đứng ở gần khu vực bếp cách bà V khoảng 01 mét rồi nói chuyện với bà V. Một lúc sau, C rút điện thoại ra gọi cho người quen. Gọi xong, C lấy 02 con dao bằng kim loại là dụng cụ làm bếp của nhà nghỉ, trong đó có 01 con dao dài 30,5cm tiến về phía bà V, mỗi tay cầm 01 con dao giơ lên chém liên tiếp khoảng 30 - 40 nhát vào đầu, người, mặt và tay bà V. Bà V giằng co với C làm con dao ở tay trái của C bị rơi xuống nền nhà. Khi bà V định mở cửa bỏ chạy thì C không cho mở cửa và tiếp tục dùng dao chém liên tiếp vào người, dùng chân, tay đấm đá vào người, đầu, mặt bà V. Khi thấy C mở chốt cửa đi ra ngoài thì bà V bỏ chạy ra trước thì bị C đuổi theo, khi tới cửa ra vào chỗ rèm che thì C đuổi kịp và dùng tay giật tóc làm bà V ngã ngửa ra nền nhà bất tỉnh. C cầm dao đi ra ngoài đường và giấu con dao ở gầm chiếc xe ô tô 04 chỗ đang dừng đỗ dưới lòng đường, trước cửa số nhà 71, phố Lý Thường K, phường Phú L. Khi C đang đi bộ về nhà thì bị Công an phường Phú L phát hiện, bắt giữ.

Hậu quả: Bà Đặng Thị V được mọi người phát hiện, đưa đi cấp cứu và điều trị kịp thời tại Bệnh viện Quân y 103 - Hà Đông nên không tử vong.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và các dấu vết liên quan. Kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án hồi 10 giờ 45 phút ngày 11/11/2019, thể hiện: "... Hiện trường được xác định là tại nhà nghỉ Thanh B ở số 14, ngõ 12, đường Văn P, phường Phú L, quận Hà Đ, Hà Nội. Nhà nghỉ Thanh B được xây kiên cố gồm 06 tầng. Hướng Đông Bắc giáp số nhà 12, ngõ 12, Văn P. Hướng Tây Nam giáp số nhà 16, ngõ 12, Văn P. Hướng Đông Nam đối diện số nhà 09, ngõ 12, Văn P. Nhà nghỉ Thanh B có 02 cửa ra vào tầng 1. Hệ thống cửa bên trái từ ngoài vào sát tường Tây Nam gồm 02 cánh, kích thước bằng nhau, bằng inox đóng mở ra ngoài bên trong 02 cánh cửa kích thước bằng nhau bằng gỗ đóng mở vào trong. Kích thước hệ thống cửa này là (2,28x1,15)m. Hệ thống cửa bên phải dạng cửa xếp nhựa đóng mở trên xuống, kích thước (2,8x03)m. Phía trước cửa nhà nghỉ rộng 03m. Phía trong sau cửa xếp là rèm nhựa gồm 02 màu xanh, trắng bằng các dây nhựa dẹt rộng 01cm từ trên xuống.

Trên rèm này có các dấu vết màu nâu đỏ dạng máu trên diện chung (170x120)cm. Cách tường Đông Bắc 10cm, phía trong tầng 1 cửa nhà nghỉ chia thành hai khu vực gồm phía ngoài là khu vực đỗ xe và cầu thang có diện chung là (6,25x4,55)m, gian trong là lễ tân và phòng nhân viên kích thước (3,6x4,55)m ngăn cách với nhau bằng khung sắt nhựa trong có 01 cửa kích thước (80x245)cm đóng mở vào gian trong. Từ ngoài vỉa hè vào khu vực đỗ xe, tường, gian lễ tân, các vật dụng khác có dấu vết máu màu nâu đỏ, dạng máu trên diện chạy là (10,55x3,15)m cùng các dấu vết dạng tóc sợi hòa lẫn diện chung là (2,65x1,2)m...”.

Tại bản kết luận giám định số 1047/TTPY ngày 22.11.2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội, kết luận:

“... 1. Thương tích của chị Đặng Thị V như sau:

- Nhiều vết thương vùng đầu đã được xử trí, băng kín.
- Vết thương vùng giữa trán kích thước khoảng (10x0,3)cm.
- Vết thương sát trên cung mày phải kích thước khoảng (03x0,3)cm.
- Vết thương khước trong mắt phải kích thước (01x0,3)cm.
- Vết thương rãnh má cánh mũi phải kích thước (02x0,3)cm.
- Vết thương giữa vách hai lỗ mũi kích thước (02x0,3)cm.
- Vết thương mép má trái kích thước khoảng (10x0,3)cm.
- Vết thương cằm phải kích thước khoảng (03x0,3)cm.
- Vết rách da nông má phải kích thước khoảng (08x0,3)cm.
- Vết thương tóc mai trái kích thước khoảng (01x0,3)cm.
- Vết thương rách da nông cổ gáy phải kích thước khoảng (10x0,3)cm.
- Sây sát da vai trái kích thước khoảng (05x0,2)cm.
- Vết sây sát da vùng cổ trước kích thước khoảng (05x0,4)cm.
- Bầm tím vùng nền cổ gáy.
- Vết rách da nông mặt ngoài đùi phải kích thước khoảng (15x0,2)cm.
- Vết rách da nông mặt trong đùi trái kích thước khoảng (01x0,3)cm.
- Vết thương vùng cạnh mô cái tay phải kích thước khoảng (01x0,3)cm.
- Vết thương liên đốt 1 - 2 mặt mu ngón II tay trái kích thước khoảng (02x0,3)cm.
- Vết thương mặt trong cánh tay trái kích thước khoảng (05x0,3)cm.
- Cẳng - bàn tay trái đang mang nẹp bột, băng kín, bất lực vận động.

- Bầm tím vùng hông trái kích thước khoảng (02x03)cm.
- Gãy răng 4.1, R4.2. Mất ½ thân răng 4.3.
- Hiện bệnh nhân đang được dõi điều trị tại khoa B15 (ngoại dã chiến) Bệnh viện Quân y 103 - Bộ Quốc phòng.

2. Kết luận tại thời điểm giám định:

- Nhiều vết thương vùng mặt ảnh hưởng thẩm mỹ: 15%.
- Nhiều vết thương vùng đầu, chân tay hai bên, ngực: 10%.
- Gãy xương trụ trái: 06%.
- Vỡ mẻ bản ngoài xương sọ vùng đỉnh: 07%.
- Gãy đốt 1 ngón III tay trái: 02%.
- Mất răng R4.1; R4.2, mẻ ½ thân răng 4.3: 05%.
- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ tổn thương và di chứng. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.
- Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.
- Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 38% (ba mươi tám phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi.”

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 446/TTPY ngày 27/5/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội, kết luận:

“... 1. Giữ nguyên tỷ lệ tổn hại sức khỏe tại Bản kết luận số 1047/TTPY ngày 22/11/2019: 38%.

2. Chấn động não: 05%.

3. Nhiều khả năng các thương tích do vật có sắc cạnh gây nên.

4.. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe cả hai lần: 41% (Bốn mươi một phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi...”

Tại bản kết luận giám định số 6872/C09-TT3 ngày 06/12/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

“... 1. Trên chiếc áo, chiếc quần ghi thu của Đặng Ngọc C và trên con dao ghi thu tại hiện trường địa chỉ số 14, ngõ 12, phường Phú L, quận Hà Đ đều dính máu của Đặng Thị V.

2. Dấu vết màu nâu ghi thu tại phòng ngoài tầng 1 tại hiện trường nhà số 14, ngõ 12 Văn P, phường Phú L, quận Hà Đ là máu của Đặng Thị V.

3. Lưu kiểu gen phân tích được tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an...”

Vật chứng thu giữ gồm:

- Chị Đặng Thị Hồng T (là con bà V) giao nộp: 01 con dao dài 30,5cm bằng kim loại dính chất màu nâu đỏ nghi máu, phần mũi dao bị gỉ; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu ghi sáng cùng số tiền 1.894.000 đồng.

- Thu giữ của Đặng Ngọc C : 01 quần dài, 01 áo khoác dài tay màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng nhạt.

- Đối với con dao do Đặng Ngọc C sử dụng chém bà Đặng Thị V, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Ngày 20.11.2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đ đã quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trả lại cho bà Đặng Thị V 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu ghi sáng và số tiền 1.894.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án, Đặng Ngọc C có biểu hiện mắc bệnh tâm thần nên Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định tâm thần tư pháp đối với Đặng Ngọc C .

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 175/KLGĐ ngày 20/5/2020 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: "... Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Đặng Ngọc C bị bệnh rối loạn, loạn thần di chứng và khởi phát muộn do sử dụng chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.75. Tại các thời điểm trên bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Ngày 30.6.2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội đã ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Đặng Ngọc C . Ngày 07.7.2020, Cơ quan điều tra ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can.

Ngày 02.3.2021, tại bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần sau điều trị bắt buộc chữa bệnh số 09/KLGĐSKTT-SBBCB của Viện Pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: "... Hiện tại bệnh tâm thần của bệnh nhân Đặng Ngọc C đã khỏi bệnh. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh...".

Ngày 17.3.2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội ra Quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh; Cơ quan điều tra ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với C .

Về dân sự: Bà Đặng Thị V yêu cầu Đặng Ngọc C phải bồi thường các khoản tiền liên quan đến việc điều trị thương tích theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 345/2021/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Áp dụng: Điểm n Khoản

1 Điều 123, Điều 38, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc C 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/11/2021 người bị hại là bà Đặng Thị V kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Đặng Ngọc C .

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà V trình bày nêu nội dung kháng cáo:

Bà và bị cáo không có mâu thuẫn gì, việc bị cáo C bất ngờ lấy dao ở bếp chém liên tục nhiều nhát vào người, mặt và đầu bà, việc bà không chết là do được cấp cứu kịp thời. Hậu quả bị cáo gây ra cho bà là rất phức tạp nên hiện nay vẫn phải tiếp tục điều trị sẹo, uống thuốc và phẫu thuật thẩm mỹ. Chi phí thực tế rất lớn, Sau khi vụ án xảy ra gia đình bị cáo tuy ở cách không xa nhưng không một lời thăm hỏi, xin lỗi, không hề bồi thường một đồng tiền thuốc men nào. Do vậy mức hình phạt tòa án cấp sơ thẩm tuyên là quá nhẹ. Do vậy mức hình phạt mà Tòa án sơ thẩm quyết định chưa tương xứng với hành vi của bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét tăng thêm hình phạt 6 đến 7 năm tù mới tương xứng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo Đặng Ngọc C không có ý kiến gì đối với nội dung kháng cáo của bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến:

Nguyên nhân phạm tội là do bị cáo bị tâm thần do sử dụng ma túy mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo đã được áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và lần đầu phạm tội nên đề nghị HĐXX giữ nguyên mức hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kết luận:

Kháng cáo của người bị hại là bà Đặng Thị V trong hạn luật định cần được chấp nhận để xét. Bị cáo không kháng cáo.

Về nội dung, bị hại và bị cáo không quen biết hoặc có mâu thuẫn gì. Bị cáo vô cớ dùng hai con dao chém liên tiếp rất nhiều nhát và những vết thương trọng yếu trên cơ thể của bị hại là rất nguy hiểm. Sau khi vụ án xảy ra không có tình tiết nào thể hiện bị cáo ăn năn, hối cải nên hình phạt 12 năm tù mà tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại, tăng mức hình phạt đối với bị cáo từ 02 đến 03 năm tù mới tương xứng với hành vi của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, bản án sơ thẩm, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị hại trong hạn được chấp nhận để xét.

Về các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đều đúng quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, mặc dù bị cáo không khai nhận về hành vi của bị cáo như bản án sơ thẩm đã xác định; bị cáo cho rằng nội dung đó là do cơ quan điều tra ngụy tạo ra. Nhưng căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm về việc có dùng dao chém bà V; căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, các kết quả giám định, có đủ căn cứ xác định:

[2.1] Do trước đó Đặng Ngọc C là đối tượng sử dụng ma túy nên bị rối loạn tâm thần, khoảng 20 giờ 40 ngày 10.11.2019 C ra khỏi nhà đi tìm gặp người để giết. Khi đi qua nhà nghỉ Thanh B tại phường Phú L, quận Hà Đ thì C rẽ vào nhà nghỉ. Tại phòng lễ tân tại tầng 1, C thấy bà V đang ngồi trên giường, C vào nhờ bà V gọi điện cho Công an vì cảm thấy có người đang muốn giết mình. Khi bà V đang khuyên nhủ C và gọi điện cho Công an thì C đi đến bếp lấy hai con dao, C dùng hai tay cầm hai con dao chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, mặt và người của bà V, dùng chân đá vào người, giật tóc làm bà V ngã ngửa bất tỉnh. Bà V được đưa đi cấp cứu kịp thời nên không chết, tổn hại sức khỏe là 41%.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 175/KLGD ngày 20.5.2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì Đặng Ngọc C bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 13 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, tại bản án sơ thẩm đã xác định bị cáo Đặng Ngọc C phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình là đúng.

Hành vi của Đặng Ngọc C vô cớ, sử dụng hai tay hai con dao là hung khí nguy hiểm chém liên tiếp nhiều nhát vào các vùng trọng yếu trên cơ thể bà V, việc bà V không chết là do được cấp cứu kịp thời. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố đã đủ yếu tố cấu thành tội Giết người quy định tại điểm n Khoản 123 BLHS có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, chung thân hoặc tử hình.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo về tội “Giết người” theo quy định nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người sử dụng ma túy trái phép gây nên tình trạng loạn thần, không nhận thức và điều khiển được hành vi của mình gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của người khác nên cần thiết phải xử phạt nghiêm minh hơn.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã xét bị cáo phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội khi mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, q để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; ngoài ra hậu quả bị hại không chết nên đã cho bị cáo hưởng tình tiết phạm tội chưa đạt, bị cáo được áp dụng quy định tại Điều 57 – BLHS là có căn cứ.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội là rất nghiêm trọng, hành vi vô cùng nguy hiểm và quyết liệt; khi bị hại vùng chạy được bị cáo còn đuổi theo để tiếp tục thực hiện hành vi trong điều kiện bị cáo mất khả năng nhận thức về hậu quả. Do vậy mức hình phạt 12 năm tù mà tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là có phần nhẹ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cũng đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo mới tương xứng. Do đó cần thiết chấp nhận kháng cáo. Tăng thêm mức án hình phạt tù với mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung.

Những vấn đề khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí : Bị cáo, bị hại không phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án; Xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Đặng Thị V; sửa một phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 345/2021/HSST ngày 27/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Cụ thể:

Áp dụng: Điểm n Khoản 1 Điều 123, Điều 38, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc C 14 (mười bốn) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2019.

2. Về án phí: bị cáo Đặng Ngọc C không phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam - Công an Hà Nội;
- Bị cáo C (qua trại);
- Bị hại (qua đ/c);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Đông